

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CL
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 08-06-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CL, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.

2. Ông Lê Quang Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CL tham gia phiên tòa:
Ông Lâm Xuân Long – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: H, sinh năm 1960, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Con ông Ng và bà M; Có vợ tên K, sinh năm 1964, có 02 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Th, sinh ngày 26/10/2003 (chết).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là VH (cha ruột), sinh năm 1968; PH, sinh năm 1969 (mẹ ruột). Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông VH là bà PH, sinh năm 1969 (có mặt); địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 07/12/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty KC. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: KC, Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Số A, đường B, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà KC là ông Th, sinh năm 1963 (có mặt); địa chỉ hiện nay: Số A, đường B, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 18/11/2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 24/10/2020, H đã được cấp giấy phép lái xe hạng D theo quy định, có giá trị đến ngày 31/01/2025 (bút lục 66, 95), điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ hiệu FORD TRANSIT biển số 51B-285.77 (kiểm định có hiệu lực đến hết ngày 21/4/2021, bút lục 120) là xe trung chuyển khách của Công ty KC do bà KC là Giám đốc (gọi tắt là Công ty KC) để đi đón khách. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe chạy trên đường L hướng từ đường T về Văn phòng nhà xe KC tại Số A, đường B, Phường C, thành phố CL. Khi đến nơi giao nhau (ngã tư giao lộ) giữa đường L với đường Đ thuộc tổ A, khóm B, Phường C, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ (từ tất cả 04 hướng trước khi vào giao lộ), nhưng H không cho xe giảm tốc độ, xe ô tô vào giao lộ được 6m25 thì phần đầu xe bên trái (bên tài) va chạm vào bên phải xe gắn máy hiệu SCOOPY biển số 66PA-089.98 do Th, sinh ngày 26/10/2003, ngụ Tổ A, ấp B, xã C, huyện D đã uống rượu, bia điều khiển, không bật đèn chiếu sáng trên đường Đ, hướng từ đường N đi đến đường A đã vào giao lộ được 15m55, gây tai nạn làm Th văng ra 17m, còn xe gắn máy bị kẹt dưới gầm bánh trước bên trái xe ô tô kéo chà dưới mặt đường hơn 60m mới dừng lại. Hậu quả: Th tử vong tại hiện trường, xe gắn máy hư hỏng thiệt hại 4.800.000 đồng, xe ô tô hư hỏng thiệt hại 9.500.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 335/TTh-TTPY ngày 30/10/2020 của Trung tâm pháp y Đồng Tháp, kết luận: Th có tổn thương chính sau: Hai lỗ tai, hai lỗ mũi và miệng chảy dịch màu đỏ; Gãy kín 1/3 giữa cánh tay trái; Gãy kín 1/3 dưới cánh tay phải; Gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng chân phải; Hộp sọ trơn láng không vết nứt; Tụ máu lan tỏa dưới màng cứng hai bán cầu đại não; Dập não, xuất huyết não; Đẩy lệch đường giữa sang phải. Nguyên nhân tử vong do bị chấn thương sọ não nặng.

Căn cứ các Kết luận giám định số: 1001, 1002/KL-KTHS ngày 29/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Mẫu máu thu của Th có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 315,9mg/100ml máu; Mẫu máu thu của H không phát hiện nồng độ cồn.

- Khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là giao lộ đường L rộng 25m và đường Đ rộng 14m05, có ánh sáng đèn chiếu sáng công cộng, không có biển báo, đèn tín hiệu giao thông, được trải nhựa bằng phẳng có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ từ tất cả 04 hướng trước khi vào giao lộ thuộc tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL.

Lấy lề đường L bên phải theo hướng đi của xe ô tô làm lề chuẩn, từ tâm vùng va chạm ký hiệu số (1) vào lề chuẩn là 9m45, vào lề đường L bên trái là 15m55, đến lề phải đường Đ theo hướng đi của xe gắn máy ký hiệu số (6) là 6m25, đến đầu vết cày ký hiệu số (2) là 1m05, đến đầu vết cày ký hiệu số (3) là 1m35.

Từ đầu vết (2) vào lề chuẩn là 9m80, về đầu vết (3) là 75cm, vết (2) là vết cày không liên tục có chiều hướng cùng chiều với xe ô tô ký hiệu số (5) có chiều dài 59m95, cuối vết (2) là đầu cảng gác chân trước bên trái xe gắn máy ký hiệu số (6), đo vào lề chuẩn 10m60.

Từ đầu vết (3) vào lề chuẩn là 9m70, về đầu vết ma sát ký hiệu số (7) là 95cm, vết (3) là vết cày không liên tục có cùng chiều hướng với xe (5) có chiều dài 60m05, cuối vết (3) là đầu ốc trục trước bên trái của xe (6), đo vào lề chuẩn là 9m65.

Từ đầu vết (4) vào lề chuẩn là 10m30, đến điểm giữa 2 chân nạn nhân ký hiệu số (8) là 17m, vết (4) là vết cày không liên tục có chiều hướng cùng chiều với xe (5) có chiều dài 58m55, cuối vết (4) là đầu ghi đông (tay cầm) bên trái xe (6), đo vào lề chuẩn là 10m40.

Từ đầu vết (7) vào lề chuẩn là 9m70, đến đầu vết (4) là 1m10, vết (7) là vết ma sát không liên tục có chiều hướng cùng chiều với xe (5) có chiều dài 59m65, rộng 20cm, cuối vết (7) là mặt tiếp xúc của lốp bên trái xe (5) với mặt đường đo vào lề chuẩn là 9m95.

- Biên bản khám xe ô tô ngày 26/10/2020, ghi nhận: Kính chắn gió trước bị bể vỡ kích thước (70x45)cm, Nhựa ốp góc trên bên trái kính chắn gió bị bung hờ ra ngoài, cụm gương chiếu hậu, đèn má bên trái bị cong thụng biến dạng kích thước (90x70)cm, góc cảng trước bên trái bị bể mất, lốp (vỏ) phía trước bên trái dính nhiều chất màu đen, phần tiếp xúc với mặt đường có vết ma sát mài mòn bong tróc cao su, đầu thước lái bên trái bị gãy, má đĩa thắng (phanh) phía trước bên trái nơi bánh trước bị biến dạng làm (bóp) cứng bánh xe.

- Biên bản khám xe gắn máy ngày 26/10/2020, ghi nhận: Cụm đèn pha trước, đèn xin đường, đồng hồ báo tốc độ, nhựa ốp trên ghi đông, công tắc, gương chiếu hậu, nhựa ốp tay cầm bị bể mất; đầu lõi sắt tay cầm bên trái bị mài mòn 2,5cm hướng từ trước ra sau kích thước (2,5x2)cm; nhựa ốp cổ trước bị nứt bể dính chất màu đen kích thước (15x13)cm; bửng bên trái phía trước có vết trầy xước, mài mòn dính chất màu đen chiều hướng từ trước ra sau kích thước (66x15)cm, bửng bên phải phía dưới mép ngoài có vết ma sát, mài mòn dính chất màu đen hướng từ trước ra sau kích thước (14x4)cm; cặp phuộc trước cong lệch sang phải, phần phía trên trắng ba bị cong lệch sang trái; đầu bu lông dùng trước bên trái có vết ma sát, mài mòn từ trước ra sau 2,2cm; toàn bộ lốp (vỏ) trước bên phải có vết ma sát, mài mòn không liên tục, toàn bộ vành (niềng) trước bên phải cong thụng, hằn không liên tục; lốc máy bên phải bị bể vỡ phức tạp lộ bộ phận bên trong máy và nhiều vết bể, gãy, cong, thụng, ma sát khác.

Ngày 19/3/2021, Sở giao thông vận tải Đồng Tháp cung cấp hành trình và tốc độ của xe ô tô biển số 51B-285.77 trích xuất từ Hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của Tổng cục Đường bộ Việt Nam, thì vận tốc của xe ô tô lúc 01 giờ 30 phút 40 giây ngày 24/10/2020 trên đường L là 55 Km/h.

Tiến hành thu giữ: Từ Camera an ninh của Công an Phường C tại ngã tư đường L và Đ: 01 tập tin hình ảnh (video nội dung ghi lại toàn cảnh vụ tai nạn) sao chép, lưu vào thiết bị USB lưu vào hồ sơ vụ án.

Bà PH là mẹ ruột bị hại Th, đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền, đã tự nguyện thỏa thuận với H nhận tiền mai táng phí 30.000.000 đồng, tiền sửa xe hư hỏng 10.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng, tổng cộng 140.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho H.

Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho các bên tự quản lý, sửa chữa, sử dụng, không có thắc mắc, khiếu nại gì. Trao trả cho H 01 giấy phép lái xe hạng D số 870924000026.

Quá trình điều tra, H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm, bản ảnh phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định kỹ thuật hình sự và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 38/CT-VKS-TPCL, ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố CL truy tố bị cáo H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CL giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo H với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty KC có người đại diện theo ủy quyền là Th không có yêu cầu gì, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm, bản ảnh phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định kỹ thuật hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/10/2020, tại ngã tư giao lộ đường L với đường Đ, thuộc tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL, H điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-285.77 chạy trên đường L hướng về Phường C, khi vào giao lộ có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, do chủ quan thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ, nhường đường nên phần cản trước bên trái đụng vào bánh trước bên phải xe gắn máy biển số 66PA-089.98 do Th điều khiển khi đã uống rượu, bia đi trên đường Đ hướng từ đường N đi đến đường A (xe của Th đã vào giao lộ trước là 15m55) là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn, hậu quả Th tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não nặng. *(Đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 4 Điều 11, Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải).*

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo H là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi vô ý; xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo H có hành vi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng do chủ quan không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, nhường đường nên phần cản trước bên trái đụng vào bánh trước bên phải xe gắn máy biển số 66PA-089.98 do Th điều khiển đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 4 Điều 11, Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và đã gây tai nạn giao thông hậu quả làm Võ Phước Thắng tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo H đã phạm vào tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”....

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ ở địa phương nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ. Xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo an toàn tuyệt đối nhưng chỉ vì không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, nhường đường cho người đi xe máy mà bị cáo đã gây tai nạn dẫn đến chết người. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; bị hại cũng có một phần lỗi; gia đình có công cách mạng (cha ruột được tặng Huân chương kháng chiến, Huân chương sao vàng); đại diện gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người cao tuổi, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, không cần thiết bắt phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, lao động nuôi gia đình, trở thành công dân tốt, người có ích cho xã hội.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bị cáo H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08-06-2021).

Giao người bị kết án cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo H phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Về án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký
Nguyễn Phú Thọ**